

Số: 502/QĐ-YDHP

Hải Phòng, ngày 10 tháng 7 năm 2015

## **QUYẾT ĐỊNH**

(V/v ban hành Quy định chuẩn đầu ra các ngành đào tạo trình độ đại học)

### **HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG**

Căn cứ Quyết định số 06/1999/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 2153/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ đã quyết định đổi tên Trường Đại học Y Dược Hải Phòng thành Trường Đại học Y Dược Hải Phòng;

Căn cứ Điều lệ Trường đại học ban hành theo Quyết định số 153/2003/QĐ-TTg ngày 30 tháng 7 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 18/2007/TT-BGDĐT ngày 21 tháng 6 năm 2004 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế Thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Chương trình khung giáo dục đại học nhóm ngành khoa học sức khỏe ban hành kèm theo Thông tư số 01/2012/TT-BGDĐT ngày 13 tháng 01 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 161/QĐ-YDHP ngày 16 tháng 3 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng về việc quy định Đào tạo Đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Quyết định số 223/QĐ-YDHP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng về việc ban hành chương trình đào tạo theo học chế tín chỉ;

Căn cứ vào kết quả cuộc họp Ban chỉ đạo xây dựng và công bố chuẩn đầu ra của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng ngày 14 tháng 5 năm 2015;

Xét đề nghị của các ông Trưởng phòng Đào tạo Đại học, Trưởng các Khoa, Bộ môn có đào tạo bậc đại học hệ chính quy.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Điều 1.** Ban hành Quy định chuẩn đầu ra các ngành đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng.
- Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các quy định có liên quan trước đây trái với nội dung quyết định này đều không còn hiệu lực.
- Điều 3.** Các ông (bà) Trưởng các Phòng Đào tạo Đại học, Khoa, Bộ môn và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Website của trường ĐHYDHP;
- Lưu HCTH, ĐTDH.



**HIỆU TRƯỞNG**

**HIỆU TRƯỞNG**

GS.TS. *Phạm Văn Chức*

**CHUẨN ĐẦU RA CỦA NGÀNH BÁC SỸ ĐA KHOA**  
**HIỆP CHÍNH QUY 6 NĂM**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 509/QĐ-YDHP ngày 10 tháng 7 năm 2015  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng)

**1. Kiến thức**

*Trình bày và áp dụng được:*

- 1.1. Những quy luật cơ bản về:
  - Cấu tạo, hoạt động và chức năng của cơ thể con người trong trạng thái bình thường và bệnh lý.
  - Sự tác động qua lại giữa môi trường sống và sức khỏe con người, các biện pháp duy trì và cải thiện điều kiện sống để bảo vệ và nâng cao sức khỏe.
- 1.2. Những nguyên tắc cơ bản về chẩn đoán, điều trị và phòng bệnh.
- 1.3. Luật pháp, chính sách của Nhà nước về công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân.
- 1.4. Phương pháp luận khoa học trong công tác phòng bệnh, chữa bệnh và nghiên cứu khoa học.

**2. Kỹ năng**

- 2.1. Thực hiện được công tác tư vấn, giáo dục sức khỏe, tổ chức chăm sóc bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân.
- 2.2. Đề xuất được những biện pháp xử lý thích hợp để chăm sóc, nâng cao sức khỏe cộng đồng và bảo vệ môi trường sức khỏe.
- 2.3. Chẩn đoán và xử trí được các bệnh thông thường và các trường hợp cấp cứu thông thường.
- 2.4. Có những kiến thức cơ bản về y học biển
- 2.5. Chẩn đoán định hướng được một số bệnh chuyên khoa.
- 2.6. Thực hiện được một số xét nghiệm đơn giản tại cộng đồng.
- 2.7. Chỉ định và đánh giá được một số xét nghiệm và kỹ thuật thăm dò chức năng cơ bản phục vụ cho chẩn đoán các bệnh thông thường.
- 2.8. Phát hiện sớm được các bệnh dịch tại địa phương công tác.
- 2.9. Đề xuất được các biện pháp phòng chống dịch phù hợp và tham gia tổ chức phòng chống dịch.
- 2.10. Áp dụng được y học cổ truyền trong công tác phòng và chữa bệnh.
- 2.11. Sử dụng được tối thiểu một ngoại ngữ để đọc, hiểu tài liệu chuyên môn và thành thạo công nghệ thông tin để phục vụ cho quản lý, nghiên cứu khoa học.

**3. Thái độ**



3.1. Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân, hết lòng phục vụ người bệnh.

3.2. Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp, giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành.

3.3. Khiêm tốn học tập vươn lên.

3.4. Coi trọng việc kết hợp y học hiện đại với y học cổ truyền.

#### 4. Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp

Các cơ sở y tế và một số ban ngành có nhu cầu sử dụng Bác sỹ Đa khoa.

#### 5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

- Bác sỹ nội trú bệnh viện
- Bác sỹ chuyên khoa cấp I
- Bác sỹ chuyên khoa cấp II
- Thạc sỹ;Tiến sỹ

HIỆU TRƯỞNG 



HIỆU TRƯỞNG  
GS.TS. *Phạm Văn Ch�c*



**CHUẨN ĐẦU RA CỦA NGÀNH BÁC SỸ RĂNG HÀM MẶT  
HỆ CHÍNH QUY 6 NĂM**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 509/QĐ-YDHP ngày 10 tháng 7 năm 2015  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng)

**1. Kiến thức**

**Trình bày và áp dụng được:**

1.1. Những quy luật cơ bản về:

- Cấu tạo, chức năng và hoạt động của hệ thống nhai của cơ thể con người trong trạng thái bình thường và bệnh lý.

- Sự tác động qua lại giữa môi trường sống và sức khỏe răng miệng con người, các biện pháp duy trì và cải thiện điều kiện sống để bảo vệ sức khỏe răng miệng và nâng cao sức khỏe chung.

1.2. Những quan niệm cơ bản về bệnh sinh, bệnh căn, chẩn đoán, phòng bệnh và điều trị cho cộng đồng và cá nhân các bệnh răng miệng và hàm mặt thường gặp như bệnh sâu răng, bệnh nha chu, các lệch lạc răng, các tình trạng mất răng, ung thư, viêm nhiễm, dị tật bẩm sinh và chấn thương.

1.3. Luật pháp, chính sách của Nhà nước về công tác chăm sóc sức khỏe răng miệng.

1.4. Phương pháp luận khoa học trong công tác phòng bệnh, chữa bệnh và nghiên cứu khoa học Răng Hàm Mặt.

**2. Kỹ năng**

2.1. Thực hiện được công tác tư vấn, giáo dục sức khỏe, tổ chức chăm sóc và nâng cao sức khỏe Răng Hàm Mặt, bảo vệ vệ sinh môi trường và đề xuất những biện pháp xử lý thích hợp.

2.2. Chẩn đoán và xử trí được những bệnh Răng Hàm Mặt thông thường: sâu răng, nha chu, viêm nhiễm răng miệng.

2.3. Chẩn đoán và xử trí được ban đầu một số bệnh Răng hàm mặt như: lệch lạc răng, mất răng, ung thư, dị tật bẩm sinh, viêm nhiễm chấn thương hàm mặt...

2.4. Xử trí được các trường hợp cấp cứu Răng hàm mặt như chảy máu sau nhổ răng, viêm tủy răng, gãy xương hàm...

2.5. Sử dụng kết hợp được một số biện pháp y học cổ truyền trong phòng bệnh và chữa bệnh Răng Hàm Mặt.

2.6. Quản lý được một cơ sở điều trị nha khoa.

2.7. Sử dụng tối thiểu được một ngoại ngữ để đọc, hiểu được tài liệu chuyên môn và thành thạo công nghệ thông tin để phục vụ cho quản lý, nghiên cứu khoa học.

**3. Thái độ**



3.1. Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân, hết lòng phục vụ người bệnh.

3.2. Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp, giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành.

3.3. Khiêm tốn học tập vươn lên.

3.4. coi trọng việc kết hợp y học hiện đại với y học cổ truyền.

#### 4. Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp

Các cơ sở y tế và một số ban ngành có nhu cầu sử dụng Bác sỹ Răng Hàm Mặt.

#### 5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

- Bác sỹ nội trú bệnh viện
- Bác sỹ chuyên khoa cấp I
- Bác sỹ chuyên khoa cấp II
- Thạc sỹ
- Tiến sỹ

HIỆU TRƯỞNG 



HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. *Phạm Văn Chừc*



**CHUẨN ĐẦU RA CỦA NGÀNH BÁC SỸ Y HỌC DỰ PHÒNG  
HỆ CHÍNH QUY 6 NĂM**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 509 /QĐ-YDHP ngày 10 tháng 7 năm 2015  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng)

**1. Kiến thức**

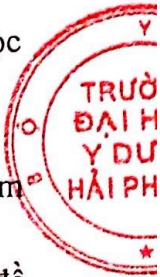
***Trình bày và áp dụng được:***

- 1.1. Những quy luật cơ bản về cấu tạo hoạt động và chức năng của con người trong trạng thái bình thường và bệnh lý.
- 1.2. Những kiến thức cơ bản về y học dự phòng trong việc xác định các yếu tố tác động của môi trường tự nhiên, xã hội, nghề nghiệp đến sức khỏe.
- 1.3. Những nguyên tắc cơ bản về cách phát hiện, biện pháp can thiệp và dự phòng các vấn đề sức khỏe của cộng đồng.
- 1.4. Luật pháp, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác chăm sóc sức khỏe, nâng cao sức khỏe nhân dân.
- 1.5. Phương pháp luận khoa học trong nghiên cứu khoa học công nghệ của y học dự phòng.

**2. Kỹ năng**

- 2.1. Tổ chức và thực hiện được hoạt động tư vấn, giáo dục sức khỏe trong chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho nhân dân.
- 2.2. Thực hiện được các kỹ thuật giám sát và đánh giá tác động môi trường, đề xuất các giải pháp phòng chống ô nhiễm môi trường.
- 2.3. Phát hiện được các vấn đề dinh dưỡng-an toàn thực phẩm và đề xuất các giải pháp cải thiện thích hợp.
- 2.4. Tổ chức và theo dõi được quản lý sức khỏe, bệnh nghề nghiệp ở các ngành nghề khác nhau. Tham gia giám sát, phát hiện sớm các bệnh dịch phổ biến và tổ chức phòng chống dịch.
- 2.5. Thực hiện được các kỹ năng quản lý, lập kế hoạch, tổ chức giám sát hoạt động các chương trình mục tiêu y tế quốc gia về y tế dự phòng.
- 2.6. Tham gia được các kỹ năng chẩn đoán, xử trí và cấp cứu các bệnh thông thường và một số bệnh chuyên khoa.
- 2.7. Thực hiện được công tác tập huấn, giám sát hỗ trợ cho y tế cơ sở và y tế dự phòng.
- 2.8. Thực hiện được công tác nghiên cứu khoa học trong lúc học y tế dự phòng.
- 2.9. Sử dụng tối thiểu được một ngoại ngữ để đọc, hiểu được tài liệu chuyên môn và thành thạo công nghệ thông tin để phục vụ cho quản lý, nghiên cứu khoa học.

**3. Thái độ**



3.1. Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân, hết lòng phục vụ người bệnh.

3.2. Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp, giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành.

3.3. Khiêm tốn học tập vươn lên.

3.4. coi trọng việc kết hợp y học hiện đại với y học cổ truyền.

#### 4. Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp

Trường Đại học, Viện nghiên cứu, Trung tâm y tế dự phòng, Sở Y tế hoặc các trung tâm y tế và các cơ sở y tế khác có liên quan tới y học dự phòng.

#### 5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

- Bác sỹ chuyên khoa cấp I
- Bác sỹ chuyên khoa cấp II
- Thạc sỹ
- Tiến sỹ

HIỆU TRƯỞNG 



HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. *Phạm Văn Chức*



**CHUẨN ĐẦU RA CỦA NGÀNH BÁC SỸ Y HỌC CỔ TRUYỀN**  
**HỆ CHÍNH QUY 6 NĂM**

*(ban hành kèm theo Quyết định số 509 /QĐ-YDHP ngày 10 tháng 7 năm 2015  
của Hiệu trưởng Trường ĐH Y Dược Hải Phòng)*

**1. Kiến thức**

***Trình bày và áp dụng được:***

**1.1. Những quy luật cơ bản về:**

- Cấu tạo, hoạt động và chức năng của cơ thể con người trong trạng thái bình thường và bệnh lý theo quan điểm y học cổ truyền.
- Các biện pháp duy trì và cải thiện đời sống để bảo vệ và nâng cao sức khỏe bằng các phương pháp y học cổ truyền kết hợp với y học hiện đại.
- Lý luận cơ bản của y học Phương Đông.

**1.2. Những nguyên tắc cơ bản về chẩn đoán, điều trị và phòng bệnh theo y học cổ truyền kết hợp với các phương tiện của y học hiện đại.**

**1.3. Luật pháp, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân.**

**1.4. Phương pháp luận khoa học trong y học cổ truyền đối với công tác phòng bệnh, chữa bệnh và nghiên cứu khoa học.**

**2. Kỹ năng**

**2.1. Khám và chữa được một số bệnh và một số chứng bệnh thường gặp bằng y học cổ truyền kết hợp với y học hiện đại.**

**2.2. Phát hiện và xử lý ban đầu được một số bệnh cấp cứu.**

**2.3. Chỉ định và hiểu rõ ý nghĩa một số xét nghiệm thường quy và một số xét nghiệm đặc hiệu cho các bệnh thường gặp.**

**2.4. Làm được các bệnh án y học cổ truyền và y học hiện đại bao gồm: Chẩn đoán nguyên nhân, bất cương, tạng phủ, bệnh danh theo Lý, Pháp, Phương dược (khi dùng thuốc); theo Lý, Pháp, Kinh, Huyết (khi châm cứu xoa bóp) để điều trị thích hợp cho từng bệnh nhân (biện chứng luận trị).**

**2.5. Làm được các thủ thuật điều trị như: Châm cứu, xoa bóp, bấm huyệt, dưỡng sinh, thực hành bệnh viện (băng bó vết thương, cố định tạm thời, tiêm chích, lấy bệnh phẩm, chọc dò, thụt tháo...) bằng y học cổ truyền kết hợp y học hiện đại khi cần thiết.**

**2.6. Làm một số thủ thuật (Bộ Y tế cho phép) chăm sóc bệnh nhân tại nhà và phục hồi chức năng tại cộng đồng bằng phương pháp y học cổ truyền kết hợp y học hiện đại.**

**2.7. Tham gia được công tác nghiên cứu khoa học và tiếp cận các vấn đề theo phương pháp luận khoa học của y học hiện đại và y học cổ truyền. Tham gia bồi dưỡng, đào tạo cán bộ y học cổ truyền.**





2.8. Tham gia thực hiện được công tác giáo dục sức khỏe tại cộng đồng và trong các cơ sở y tế.

2.9. Tham gia ngăn chặn, bao vây, dập tắt được dịch bằng phương pháp y học cổ truyền và y học hiện đại.

2.10. Tham gia và thực hiện được các chương trình giáo dục sức khỏe, công tác dự phòng tại các cơ sở y tế nhất là chương trình y học cổ truyền như thừa kế, xã hội hóa y học cổ truyền, chăm sóc sức khỏe ban đầu.

2.11. Tham gia điều tra theo dõi tình hình sức khỏe, dịch bệnh, các chỉ số sức khỏe và thực trạng y học cổ truyền tại địa phương đồng thời thực hiện các biểu mẫu hồ sơ thống kê liên quan.

2.12. Lập kế hoạch giải quyết được các vấn đề sức khỏe ưu tiên và kế hoạch thực hiện phát triển y học cổ truyền.

2.13. Huy động được cộng đồng, lồng ghép liên ngành để thực hiện chương trình y học cổ truyền và công tác sức khỏe.

2.14. Tham gia giám sát và đánh giá được các công tác y học cổ truyền tại địa phương.

2.15. Sử dụng tối thiểu được một ngoại ngữ để đọc, hiểu được tài liệu chuyên môn và thành thạo công nghệ thông tin để phục vụ cho quản lý, NCKH.

### 3. Thái độ

3.1. Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân, hết lòng phục vụ người bệnh.

3.2. Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp, giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành.

3.3. Khiêm tốn học tập vươn lên.

3.4. coi trọng việc kết hợp y học hiện đại với y học cổ truyền.

### 4. Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp

Các bệnh viện đa khoa, các cơ sở y tế và một số ban ngành có nhu cầu sử dụng Bác sỹ y học cổ truyền.

### 5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

- Bác sỹ nội trú bệnh viện
- Bác sỹ chuyên khoa cấp I, Bác sỹ chuyên khoa cấp II
- Thạc sỹ; Tiến sỹ



HIỆU TRƯỞNG

HIỆU TRƯỞNG  
GS.TS. *Phạm Văn Chức*



**CHUẨN ĐẦU RA CỦA NGÀNH DƯỢC SỸ  
HỆ CHÍNH QUY 5 NĂM**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 509/QĐ-YDHP ngày 10 tháng 7 năm 2015  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng)

**1. Kiến thức**

**Trình bày và áp dụng được:**

1.1. Trình bày được các kiến thức của các môn cơ sở ngành Thực vật, Hóa hữu cơ, Hóa phân tích, Hóa lý, Độc chất, Sinh hóa... tạo điều kiện cho việc học tập các môn chuyên ngành.

1.2. Nắm vững các nguyên tắc sử dụng thuốc an toàn, hợp lý, cơ chế tác dụng và quá trình dược động học của thuốc trong cơ thể.

1.3. Hiểu biết được đặc điểm thực vật để nhận thức cây thuốc, thành phần hóa học chính và hàm lượng, bộ phận dùng, công dụng, liều dùng của một số cây thuốc và vị thuốc thông thường và phổ biến.

1.4. Trình bày được kiến thức về đặc điểm của các dạng bào chế, yêu cầu chất lượng trong việc thiết kế công thức và quy trình bào chế một số dạng thuốc thông thường và một số dạng thuốc mới.

1.5. Nắm vững các quy định về luật dược và những vấn đề liên quan đến đảm bảo chất lượng thuốc.

**2. Kỹ năng**

2.1. Thực hiện được nghiên cứu quy trình sản xuất thuốc và chuyển giao công nghệ vào thực tiễn sản xuất đáp ứng được nhu cầu của thị trường.

2.2. Tư vấn được cho thầy thuốc chỉ định thuốc và hướng dẫn bệnh nhân sử dụng thuốc an toàn, hợp lý.

2.3. Tham gia vào việc đảm bảo được chất lượng thuốc, cung ứng thuốc, một số dụng cụ y tế và mỹ phẩm.

2.4. Thực hiện được kỹ năng xây dựng và triển khai kế hoạch về dược trong các cơ sở y tế cộng đồng và các hoạt động chuyên môn về dược.

2.5. Chiết xuất được các thành phần hóa học trong cây thuốc và biết kiểm nghiệm các thành phần thuốc.

2.6. Thực hiện được kỹ năng làm việc nhóm và năng lực giải quyết vấn đề độc lập.

2.7. Thực hiện được năng lực, trình độ giải quyết các vấn đề trong thực tế tại đơn vị công tác được giao.

2.8. Sử dụng tối thiểu được một ngoại ngữ để đọc, hiểu được tài liệu chuyên môn và thành thạo công nghệ thông tin để phục vụ cho quản lý, nghiên cứu khoa học.

**3. Thái độ**



3.1. Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân, hết lòng phục vụ người bệnh.

3.2. Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp, giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành.

3.3. Khiêm tốn học tập vươn lên.

3.4. Coi trọng việc kết hợp y học hiện đại với y học cổ truyền.

#### 4. Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp

Công ty sản xuất, kinh doanh dược phẩm, Trung tâm kiểm nghiệm dược phẩm - mỹ phẩm, Trường Đại học, Viện nghiên cứu, Sở Y tế hoặc các trung tâm y tế và các cơ sở y tế khác có liên quan tới ngành dược.

#### 5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

- Dược sỹ chuyên khoa cấp I
- Dược sỹ chuyên khoa cấp II
- Thạc sỹ
- Tiến sỹ

HIỆU TRƯỞNG 



HIỆU TRƯỞNG  
GS.TS. *Phạm Văn Chức*



**CHUẨN ĐẦU RA CỦA NGÀNH CỬ NHÂN ĐIỀU DƯỠNG  
HỆ CHÍNH QUY 4 NĂM**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 509/QĐ-YDHP ngày 10 tháng 7 năm 2015  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng)

**1. Kiến thức**

**Trình bày và áp dụng được:**

1.1. Những quy luật cơ bản về:

- Cấu tạo, hoạt động và chức năng của cơ thể con người trong trạng thái bình thường và bệnh lý.

- Sự tác động qua lại giữa môi trường sống và sức khỏe con người, các biện pháp duy trì và cải thiện điều kiện sống để bảo vệ và nâng cao sức khỏe.

1.2. Những nguyên tắc cơ bản về chăm sóc, chẩn đoán điều dưỡng và phòng bệnh.

1.3. Luật pháp, chính sách của Nhà nước về công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân.

1.4. Phương pháp luận khoa học trong công tác chăm sóc, phòng bệnh, chữa bệnh và nghiên cứu khoa học.

1.5. Độc lập, tự chủ trong công tác chăm sóc bệnh nhân và nâng cao sức khỏe nhân dân.

**2. Kỹ năng**

2.1. Tổ chức thực hiện tốt y lệnh của Bác sĩ, đề xuất các biện pháp xử lý hợp lý, phối hợp với Bác sĩ để chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho người bệnh.

2.2. Thực hiện đầy đủ và thành thạo các kỹ thuật chăm sóc điều dưỡng.

2.3. Thực hiện được kỹ năng xây dựng, lập kế hoạch và tổ chức quy trình điều dưỡng.

2.4. Làm tốt công tác quản lý ngành, tham gia tổ chức và đào tạo cán bộ điều dưỡng và các nhân viên y tế.

2.5. Áp dụng được y học cổ truyền trong công tác chăm sóc, phòng và chữa bệnh.

2.6. Tham gia phát hiện sớm các bệnh dịch tại địa phương và đề xuất biện pháp phối hợp nhằm phòng chống dịch.

2.7. Tư vấn, giáo dục được sức khỏe cho người bệnh và cộng đồng.

2.8. Phối hợp thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, kế hoạch hóa gia đình, nâng cao sức khỏe cộng đồng và bảo vệ môi trường sức khỏe.

2.9. Sử dụng tối thiểu được một ngoại ngữ để đọc, hiểu được tài liệu chuyên môn và thành thạo công nghệ thông tin để phục vụ cho quản lý, nghiên cứu khoa học.



### 3. Thái độ

3.1. Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân, hết lòng phục vụ người bệnh.

3.2. Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp, giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành. Có tinh thần cầu tiến, ham học hỏi nâng cao trình độ.

3.3. Khiêm tốn học tập vươn lên.

3.4. coi trọng việc kết hợp y học hiện đại với y học cổ truyền.

### 4. Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp

Các cơ sở khám chữa bệnh ở các tuyến trung ương, tỉnh, huyện, cộng đồng và các cơ sở đào tạo cán bộ y tế.

### 5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

- Thạc sỹ Điều dưỡng
- Tiến sỹ Điều dưỡng

HIỆU TRƯỞNG 



HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. *Phạm Văn Chức*



**CHUẨN ĐẦU RA CỦA NGÀNH CỬ NHÂN KỸ THUẬT Y HỌC  
(NGÀNH XÉT NGHIỆM ĐA KHOA) HỆ CHÍNH QUY 4 NĂM**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 509/QĐ-YDHP ngày 10 tháng 7 năm 2015  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng)

**1. Kiến thức**

- 1.1. Giải thích được nguyên lý và cơ chế của các xét nghiệm thông thường.
- 1.2. Chỉ đạo được việc thực hiện các xét nghiệm hàng loạt tại cộng đồng.
- 1.3. Thực hiện được những biện pháp đảm bảo chất lượng và kiểm tra chất lượng xét nghiệm.

**2. Kỹ năng**

- 2.1. Tham gia tổ chức và quản lý được hoạt động của một phòng xét nghiệm y sinh học ở tuyến Tỉnh.
- 2.2. Sử dụng và bảo quản được trang thiết bị phòng xét nghiệm, các hóa chất, sinh phẩm chuyên dùng.
- 2.3. Pha chế được các dung dịch chuẩn, thuốc nhuộm, thuốc thử môi trường trong các lĩnh vực chuyên khoa, sử dụng được các bộ thuốc thử.
- 2.4. Làm được các xét nghiệm Huyết học truyền máu, Hóa sinh, Vi sinh, Ký sinh trùng, Miễn dịch, Tế bào và Giải phẫu bệnh.
- 2.5. Sử dụng tối thiểu được một ngoại ngữ để đọc, hiểu được tài liệu chuyên môn và thành thạo công nghệ thông tin để phục vụ cho quản lý, nghiên cứu KH.

**3. Thái độ**

- 3.1. Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân, hết lòng phục vụ người bệnh.
- 3.2. Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp, giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành.
- 3.3. Khiêm tốn học tập vươn lên.
- 3.4. coi trọng việc kết hợp y học hiện đại với y học cổ truyền.

**4. Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp**

Các bệnh viện, viện nghiên cứu, các cơ sở đào tạo cán bộ y tế và các cơ sở y tế khác.

**5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp**

- Thạc sỹ
- Tiến sỹ

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. *Phạm Văn Chito*

**CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH  
Y ĐA KHOA LIÊN THÔNG CHÍNH QUY**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 509) /QĐ-YDHP ngày 10 tháng 7 năm 2015  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng)

- |                          |                |
|--------------------------|----------------|
| 1. Tên ngành đào tạo:    | Y đa khoa      |
| 2. Trình độ đào tạo:     | Đại học        |
| 3. Thời gian đào tạo:    | 4 năm          |
| 4. Danh hiệu tốt nghiệp: | Bác sỹ đa khoa |

**A. MỤC TIÊU CHUNG**

Đào tạo Bác sỹ đa khoa là đào tạo những người có y đức, có kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp cơ bản về y học để xác định, đề xuất và tham gia giải quyết các vấn đề sức khỏe cá nhân và cộng đồng, có khả năng nghiên cứu khoa học và nâng cao trình độ, đáp ứng nhu cầu bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

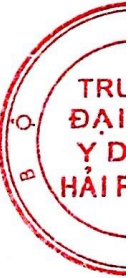
**B. MỤC TIÊU CỤ THỂ**

**I. Kiến thức**

1. Có kiến thức khoa học cơ bản, y học cơ sở làm nền tảng cho y học lâm sàng.
2. Diễn giải được cấu trúc, chức năng và sự phát triển bình thường; cơ chế sinh lý, sinh hóa, tế bào, phân tử của sự tác động qua lại giữa thể chất và tinh thần của con người qua các giai đoạn phát triển.
3. Có kiến thức cơ bản về chẩn đoán, điều trị và phòng bệnh.
4. Có phương pháp luận khoa học trong công tác phòng bệnh, chữa bệnh và nghiên cứu khoa học.
5. Có khả năng lập luận, phản biện, ra quyết định giải quyết những vấn đề cơ bản của sức khỏe dựa vào bằng chứng khoa học.
6. Nắm vững pháp luật và chính sách về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

**II. Kỹ năng**

1. Khai thác tiền sử, khám thực tế, làm hồ sơ bệnh án một cách tự tin, đầy đủ, chính xác và hiệu quả.
2. Chẩn đoán, xử lý, theo dõi và dự phòng các bệnh thường gặp và các cấp cứu thông thường. Định hướng chẩn đoán một số bệnh chuyên khoa.
3. Chỉ định và đánh giá được một số xét nghiệm và kỹ thuật thăm dò chức năng cơ bản phục vụ cho chẩn đoán các bệnh thông thường;



4. Đề xuất những biện pháp xử lý thích hợp, lập kế hoạch chăm sóc, bảo vệ, nâng cao sức khỏe toàn diện và liên tục cho cá nhân, gia đình, cộng đồng và bảo vệ môi trường. Thực hiện một số xét nghiệm đơn giản tại cộng đồng.

5. Phát hiện sớm các dịch bệnh, tham gia phòng chống dịch bệnh và quản lý bệnh nhân ngoại trú toàn diện, liên tục. Áp dụng y học cổ truyền trong công tác phòng và chữa bệnh.

6. Thực hiện được công tác tư vấn, giáo dục sức khỏe, tổ chức chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân.

7. Giao tiếp hiệu quả với người bệnh, người nhà người bệnh và cộng đồng.

8. Đạt trình độ ngoại ngữ, giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng và tin học theo quy định của Bộ giáo dục và đào tạo.

9. Thực hiện được các hoạt động nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực khoa học sức khỏe.

### III. Thái độ

1. Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe của nhân dân; tôn trọng, cảm thông và hết lòng phục vụ người bệnh. Luôn đặt quyền lợi được chăm sóc sức khỏe an toàn, chất lượng của người bệnh và cộng đồng là điều quan trọng nhất.

2. Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp; giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành.

3. Tuân thủ các nguyên tắc về đạo đức trong thực hành chăm sóc sức khỏe và nghiên cứu khoa học. Coi trọng việc kết hợp y học hiện đại với y học cổ truyền.

4. Tôn trọng luật pháp, thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ và những yêu cầu nghề nghiệp.

5. Khả năng học tập suốt đời để phát triển kiến thức, kỹ năng chuyên môn cũng như rèn luyện phẩm chất đạo đức người bác sĩ trong quá trình hành nghề của mình.

### C. VỊ TRÍ VIỆC LÀM SAU TỐT NGHIỆP

1. Các cơ quan quản lý về y tế.

2. Các cơ sở y tế, các bệnh viện.

3. Các viện nghiên cứu, các Trường đại học, cao đẳng và một số ban ngành có nhu cầu sử dụng Bác sĩ đa khoa.

### D. KHẢ NĂNG HỌC TẬP NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ SAU KHI RA TRƯỜNG

1. Hệ thực hành: Bác sĩ chuyên khoa cấp II, cấp I.

2. Hệ nghiên cứu: Tiến sĩ, Thạc sĩ.



HIỆU TRƯỞNG

HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. *Phạm Văn Chức*



**CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH  
DƯỢC HỌC LIÊN THÔNG CHÍNH QUY**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 509/QĐ-YDHP ngày 10 tháng 7 năm 2015  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng)

- |                          |          |
|--------------------------|----------|
| 1. Tên ngành đào tạo:    | Dược học |
| 2. Trình độ đào tạo:     | Đại học  |
| 3. Thời gian đào tạo:    | 4 năm    |
| 4. Danh hiệu tốt nghiệp: | Dược sĩ  |

**A. MỤC TIÊU CHUNG**

Đào tạo Dược sĩ trình độ đại học là đào tạo những người có đạo đức tốt, có kiến thức khoa học cơ bản và y dược học cơ sở, kiến thức và kỹ năng chuyên môn cơ bản để tư vấn về sử dụng thuốc hợp lý, an toàn, hiệu quả; để sản xuất, quản lý và cung ứng thuốc tốt; có khả năng nghiên cứu khoa học và tự học nâng cao trình độ chuyên môn, góp phần đáp ứng nhu cầu chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân.

**B. MỤC TIÊU CỤ THỂ**

**I. Kiến thức**

1. Có đủ kiến thức khoa học cơ bản và y dược học cơ sở.
2. Có kiến thức chuyên môn cơ bản trong sản xuất, kiểm nghiệm, tồn trữ, phân phối và tư vấn sử dụng thuốc, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng.
3. Nắm vững các quy định của pháp luật và chính sách liên quan đến công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân.
4. Có phương pháp luận khoa học trong các công tác chuyên môn và nghiên cứu.

**II. Kỹ năng**

1. Tổ chức được và thực hành tốt trong các lĩnh vực: sản xuất, kiểm nghiệm, tồn trữ, phân phối và tư vấn sử dụng đối với nguyên liệu làm thuốc, các dạng thuốc, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng.
2. Thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các quy định, pháp luật về dược.
3. Xây dựng và triển khai kế hoạch về công tác dược trong các cơ sở y tế, cộng đồng và trong các chương trình y tế quốc gia.
4. Hướng dẫn, tư vấn chuyên môn dược cho các thành viên y tế khác.
5. Thông tin thuốc và tham gia giáo dục cộng đồng về thuốc.
6. Đạt trình độ ngoại ngữ, giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng và tin học theo quy định của Bộ giáo dục và đào tạo.

**III. Thái độ**



1. Tận tụy, có trách nhiệm trong hành nghề, vì sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khoẻ nhân dân.
2. Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp.
3. coi trọng việc kết hợp y-dược học hiện đại với y-dược học cổ truyền.
4. Tôn trọng luật pháp, thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ và những yêu cầu nghề nghiệp.
5. Trung thực, khách quan, có tinh thần nghiên cứu khoa học và học tập nâng cao trình độ.

### **C. VỊ TRÍ VIỆC LÀM SAU TỐT NGHIỆP**

1. Các cơ quan quản lý về y tế.
2. Các cơ sở y tế, các bệnh viện.
3. Các viện nghiên cứu, các Trường đại học, cao đẳng và một số ban ngành có nhu cầu sử dụng Dược sỹ đại học.

### **D. KHẢ NĂNG HỌC TẬP NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ SAU KHI RA TRƯỜNG**

1. Hệ thực hành: Chuyên khoa cấp II, cấp I.
2. Hệ nghiên cứu: Tiến sỹ, Thạc sỹ.

HIỆU TRƯỞNG 

 **TRƯỜNG  
ĐẠI HỌC  
Y DƯỢC  
HÀ NỘI**

HIỆU TRƯỞNG  
GS.TS. *Phạm Văn Chức*

 **HÀ NỘI**

**CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH**  
**ĐIỀU DƯỠNG (CHUYÊN NGÀNH ĐIỀU DƯỠNG ĐA KHOA)**  
**LIÊN THÔNG VỪA LÀM VỪA HỌC**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 509/QĐ-YDHP ngày 10 tháng 7 năm 2015  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng)*

- |                          |  |
|--------------------------|--|
| 1. Tên ngành đào tạo:    | Điều dưỡng (chuyên ngành Điều dưỡng Đa khoa) |
| 2. Trình độ đào tạo:     | Đại học                                      |
| 3. Thời gian đào tạo:    | 4 năm  |
| 4. Danh hiệu tốt nghiệp: | Cử nhân Điều dưỡng                           |

**A. MỤC TIÊU CHUNG**

Đào tạo Cử nhân Điều dưỡng có ý thức, có ý thức phục vụ nhân dân, có kiến thức và kỹ năng thực hành nghề theo tiêu chuẩn năng lực nghề điều dưỡng ở trình độ đại học, có sức khỏe; có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo, tự học và nghiên cứu khoa học đáp ứng nhu cầu bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

**B. MỤC TIÊU CỤ THỂ**

**I. Kiến thức**

1. Có kiến thức vững vàng về khoa học xã hội, khoa học tự nhiên, khoa học chuyên ngành về khối ngành khoa học sức khỏe và ngành điều dưỡng;
2. Nắm vững các nguyên tắc thực hành điều dưỡng, chăm sóc; lấy bệnh nhân và gia đình làm trung tâm; có kiến thức vững vàng về sự tác động qua lại giữa môi trường và sức khỏe con người; các biện pháp duy trì và cải thiện điều kiện sống để bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.
3. Nắm vững các quy định của pháp luật và chính sách liên quan đến công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân.
4. Có phương pháp luận khoa học trong các công tác chuyên môn và nghiên cứu.

**II. Kỹ năng**

1. Thực hiện đầy đủ và thành thạo, lập kế hoạch thực hiện và tổ chức thực hiện quy trình điều dưỡng khi chăm sóc người bệnh.
2. Thực hành đảm bảo sự an toàn, đảm bảo chất lượng chăm sóc toàn diện ổn định và liên tục. Cung cấp môi trường chăm sóc an toàn và quản lý nguy cơ.
3. Sử dụng thuốc hợp lý, an toàn.
4. Thực hành chăm sóc phù hợp với văn hóa người bệnh. Có đủ khả năng cung cấp và hợp tác trong chăm sóc, thông tin giao tiếp với người bệnh, đồng nghiệp và cộng đồng. Thực hiện các mối quan hệ hợp tác với nhóm chăm sóc sức khỏe.



5. Tư vấn, giáo dục sức khỏe cho người bệnh và cộng đồng.
6. Tham gia phòng bệnh và phát hiện sớm các dịch bệnh tại địa phương, đề xuất các biện pháp phối hợp để phòng chống dịch.
7. Tổ chức thực hiện tốt y lệnh của thầy thuốc, đề xuất các biện pháp xử lý hợp lý, phối hợp với thầy thuốc để chăm sóc và nâng cao sức khỏe người bệnh.
8. Áp dụng Y học cổ truyền trong công tác chăm sóc và phòng bệnh.
9. Tham gia công tác quản lý ngành, thực hành nghiên cứu khoa học điều dưỡng, tổ chức và đào tạo cán bộ điều dưỡng, nhân viên y tế.
10. Đạt trình độ ngoại ngữ, giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng và tin học theo quy định của Bộ giáo dục và đào tạo.

### III. Thái độ

1. Người điều dưỡng thực hành nghề nghiệp theo luật pháp, chính sách của nhà nước về công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe của nhân dân.
2. Trung thực, khách quan, thận trọng, ý thức làm việc hiệu quả trong thực hành nghề nghiệp, chân thành hợp tác với đồng nghiệp. Tôn trọng quyền của người bệnh.
3. Tôn trọng luật pháp, thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ và những yêu cầu nghề nghiệp.
4. Trung thực, khách quan, có tinh thần nghiên cứu khoa học và học tập nâng cao trình độ.

### C. VỊ TRÍ VIỆC LÀM SAU TỐT NGHIỆP

1. Các cơ quan quản lý về y tế.
2. Các cơ sở y tế, các bệnh viện.
3. Các viện nghiên cứu, các Trường đại học, cao đẳng và một số ban ngành có nhu cầu sử dụng Cử nhân Điều dưỡng đại học.

### D. KHẢ NĂNG HỌC TẬP NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ SAU KHI RA TRƯỜNG

1. Hệ thực hành: Chuyên khoa cấp II, cấp I.
2. Hệ nghiên cứu: Tiến sỹ, Thạc sỹ.

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. *Phạm Văn Chừ*



**CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH XÉT  
NGHIỆM Y HỌC LIÊN THÔNG HỆ VỪA LÀM VỪA HỌC TỪ  
TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP LÊN TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 509 /QĐ-YDHP ngày 16 ngày 7 năm 2015  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng)

- |                          |                          |
|--------------------------|--------------------------|
| 1. Tên ngành đào tạo:    | Xét nghiệm y học         |
| 2. Trình độ đào tạo:     | Đại học                  |
| 3. Thời gian đào tạo:    | 4 năm                    |
| 4. Danh hiệu tốt nghiệp: | Cử nhân Xét nghiệm y học |

**A. MỤC TIÊU CHUNG**

Đào tạo Cử nhân Xét nghiệm y học có y đức, có kiến thức khoa học cơ bản, y học cơ sở, kiến thức và kỹ năng về chuyên môn, nghiệp vụ ngành học ở trình độ đại học; có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo, tự học và nghiên cứu khoa học đáp ứng nhu cầu bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

**B. MỤC TIÊU CỤ THỂ**

**I. Kiến thức**

1. Có kiến thức khoa học cơ bản, y học cơ sở, nguyên lý kỹ thuật- công nghệ và kiến thức chuyên môn ngành học để giải quyết độc lập, sáng tạo các vấn đề thuộc ngành Kỹ thuật Xét nghiệm y học.
2. Hiểu biết các nguyên lý, qui tắc, quy trình vận hành, bảo quản, bảo dưỡng một số loại trang thiết bị thuộc ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học.
3. Có kiến thức về phương pháp luận khoa học trong thực hành kỹ thuật, học tập, nghiên cứu khoa học;
4. Nắm vững các quy định của pháp luật và chính sách liên quan đến công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân.
5. Có phương pháp luận khoa học trong các công tác chuyên môn và nghiên cứu.

**II. Kỹ năng**

1. Thực hiện thành thạo các kỹ thuật xét nghiệm lâm sàng thông thường và ứng dụng những kỹ thuật mới trong hoạt động chuyên ngành.
2. Thực hiện được các xét nghiệm hàng loạt tại cộng đồng một cách độc lập hoặc phối hợp với đồng nghiệp.
3. Thực hiện, kiểm tra và giám sát các quy chế vô khuẩn, quy định về sử dụng hoá chất, sinh phẩm chuyên dụng và an toàn sinh học trong phòng xét nghiệm.



4. Tham gia tổ chức và quản lý hoạt động của một phòng xét nghiệm y sinh học.
5. Tham gia chỉ đạo tuyên truyền và phòng chống dịch.
6. Thực hiện được các biện pháp đảm bảo chất lượng và kiểm tra chất lượng xét nghiệm.
7. Tham gia nghiên cứu khoa học và tiếp cận thông tin từ nhiều nguồn, nhiều hình thức khác nhau.
8. Đạt trình độ ngoại ngữ, giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng và tin học theo quy định của Bộ giáo dục và đào tạo.

### III. Thái độ

1. Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khoẻ nhân dân, hết lòng phục vụ người bệnh.
2. Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp.
3. Trung thực, khách quan, nghiêm túc trong công việc chuyên môn.
4. Tôn trọng luật pháp, thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ và những yêu cầu nghề nghiệp.
5. Trung thực, khách quan, có tinh thần nghiên cứu khoa học và học tập nâng cao trình độ.

### C. VỊ TRÍ VIỆC LÀM SAU TỐT NGHIỆP

1. Các cơ quan quản lý về y tế.
2. Các cơ sở y tế, các bệnh viện.
3. Các viện nghiên cứu, các Trường đại học, cao đẳng và một số ban ngành có nhu cầu sử dụng Cử nhân Xét nghiệm y học.

### D. KHẢ NĂNG HỌC TẬP NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ SAU KHI RA TRƯỜNG

1. Tiến sỹ, Thạc sỹ.



HIỆU TRƯỞNG

HIỆU TRƯỞNG  
GS.TS. *Phạm Văn Chức*

NG  
OC  
IC  
NG

**CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH XÉT  
NGHIỆM Y HỌC LIÊN THÔNG HỆ VỪA LÀM VỪA HỌC  
TỪ TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG LÊN TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 509 /QĐ-YDHP ngày 10 tháng 7 năm 2015  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng)

- |                          |                          |
|--------------------------|--------------------------|
| 1. Tên ngành đào tạo:    | Xét nghiệm y học         |
| 2. Trình độ đào tạo:     | Đại học                  |
| 3. Thời gian đào tạo:    | 1,5 năm                  |
| 4. Danh hiệu tốt nghiệp: | Cử nhân Xét nghiệm y học |

**A. MỤC TIÊU CHUNG**

Đào tạo Cử nhân Xét nghiệm y học có y đức, có kiến thức khoa học cơ bản, y học cơ sở, kiến thức và kỹ năng về chuyên môn, nghiệp vụ ngành học ở trình độ đại học; có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo, tự học và nghiên cứu khoa học đáp ứng nhu cầu bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

**B. MỤC TIÊU CỤ THỂ**

**I. Kiến thức**

1. Có kiến thức khoa học cơ bản, y học cơ sở, nguyên lý kỹ thuật- công nghệ và kiến thức chuyên môn ngành học để giải quyết độc lập, sáng tạo các vấn đề thuộc ngành Kỹ thuật Xét nghiệm y học.
2. Hiểu biết các nguyên lý, qui tắc, quy trình vận hành, bảo quản, bảo dưỡng một số loại trang thiết bị thuộc ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học.
3. Có kiến thức về phương pháp luận khoa học trong thực hành kỹ thuật, học tập, nghiên cứu khoa học;
4. Nắm vững các quy định của pháp luật và chính sách liên quan đến công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân.
5. Có phương pháp luận khoa học trong các công tác chuyên môn và nghiên cứu.

**II. Kỹ năng**

1. Thực hiện thành thạo các kỹ thuật xét nghiệm lâm sàng thông thường và ứng dụng những kỹ thuật mới trong hoạt động chuyên ngành.
2. Thực hiện được các xét nghiệm hàng loạt tại cộng đồng một cách độc lập hoặc phối hợp với đồng nghiệp.
3. Thực hiện, kiểm tra và giám sát các quy chế vô khuẩn, quy định về sử dụng hoá chất, sinh phẩm chuyên dụng và an toàn sinh học trong phòng xét nghiệm.



4. Tham gia tổ chức và quản lý hoạt động của một phòng xét nghiệm y sinh học.

5. Tham gia chỉ đạo tuyến và phòng chống dịch.

6. Thực hiện được các biện pháp đảm bảo chất lượng và kiểm tra chất lượng xét nghiệm.

7. Tham gia nghiên cứu khoa học và tiếp cận thông tin từ nhiều nguồn, nhiều hình thức khác nhau.

8. Đạt trình độ ngoại ngữ, giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng và tin học theo quy định của Bộ giáo dục và đào tạo.

### III. Thái độ

1. Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khoẻ nhân dân, hết lòng phục vụ người bệnh.

2. Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp.

3. Trung thực, khách quan, nghiêm túc trong công việc chuyên môn.

4. Tôn trọng luật pháp, thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ và những yêu cầu nghề nghiệp.

5. Trung thực, khách quan, có tinh thần nghiên cứu khoa học và học tập nâng cao trình độ.

### C. VỊ TRÍ VIỆC LÀM SAU TỐT NGHIỆP

1. Các cơ quan quản lý về y tế.

2. Các cơ sở y tế, các bệnh viện công và tư nhân

### D. KHẢ NĂNG HỌC TẬP NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ SAU KHI RA TRƯỜNG

1. Tiến sỹ, Thạc sỹ.

HIỆU TRƯỞNG 



HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. *Phạm Văn Chức*

